

Số: /QĐ-UBND

Tuần Giáo, ngày 01 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 342/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 2242/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về ban hành Quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Tuần Giáo khoá XXI, kỳ họp thứ 6 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc giao dự toán dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;*

*Tiếp theo Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND huyện Tuần Giáo về việc ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh và dự toán ngân sách năm 2023;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 07/TTr-TCKH ngày 09/02/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm ngân sách 2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tủa Chùa, Thủ trưởng các đơn vị dự toán và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- L/đ UBND huyện;
- UBMTTQ huyện;
- Lưu VT, TCKH.

(b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Cảnh**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số \_\_\_\_\_/QĐ-UBND ngày \_\_\_\_\_ tháng 02 năm 2023)

## **I. Về phân bổ và giao dự toán ngân sách**

### **1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi**

- Năm 2023 là năm tiếp theo trong thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021, Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND tỉnh. Đối với số bổ sung cân đối từ ngân sách huyện cho ngân sách các xã, thị trấn và giao dự toán cho các đơn vị theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất: Sau khi đã dành 10% để thực hiện đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và phân kinh phí xác định tương ứng với số tiền hoàn trả chi phí hình thành quỹ đất (chi phí giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng – kỹ thuật, chi phí hợp lý khác – nếu có) ngân sách cấp huyện hưởng 100%; số còn lại thực hiện phân chia tỷ lệ phần trăm (%) theo quy định.

- Tiếp tục sử dụng 10% thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để thực hiện đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất. Trong đó ưu tiên cho cấp giấy sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 theo Kế hoạch 2783/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh.

### **2. Phân bổ và giao dự toán ngân sách**

#### **2.1. Phân bổ và giao dự toán thu ngân sách**

- UBND các xã, thị trấn phải căn tình hình phát triển kinh tế trên từng địa bàn, kết quả thu đã thực hiện năm trước và chế độ, chính sách hiện hành để khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách nhà nước; đảm bảo tối thiểu bằng mức giao thu của Hội đồng nhân dân huyện.

- Các cơ quan, đơn vị có nguồn thu phí căn cứ tiền độ thu, phạm vi dự toán chi từ nguồn thu phí được để lại chủ động quản lý, sử dụng cho các nội dung quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

- Việc phân bổ, giao dự toán thu của UBND các xã, thị trấn dựa trên:

+ Cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2022.

+ Căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách.

+ Dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu; ngăn chặn hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn thuế.

+ Tăng cường đơn đốc thu tiền nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế, hạn chế nợ mới phát sinh, thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

## **2.2. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách**

### **a) Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển**

- Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước phải tuân thủ đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các văn bản hướng dẫn của Trung ương. Thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ tại Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ưu tiên bố trí vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; bố trí đủ vốn cho các dự án chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch; các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2023.

### **b) Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên**

- Dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 được UBND huyện giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tại Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 bảo đảm bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn khi phân bổ, giao dự toán ngân sách phải đảm bảo khớp đúng dự toán chi được UBND huyện giao; phân bổ dự toán chi phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật.

- Đối với kinh phí để bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công.

- Dự toán chi đối với lĩnh vực giáo dục – đào tạo và dạy nghề, sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học và công nghệ, vốn hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và các chính sách an sinh xã hội không thấp hơn mức dự toán chi UBND tỉnh đã giao.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao kinh phí để thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương và tỉnh đã ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2023, nhất là các chính sách an sinh xã hội để các đối tượng hưởng chính sách được nhận tiền hỗ trợ ngay từ những tháng đầu năm

theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/ tháng như: Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội; hỗ trợ học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ; chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; chính sách cấp bù, miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; hỗ trợ học sinh dân tộc rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ.

- Chủ động sử dụng nguồn kinh phí được giao để thực hiện nhiệm vụ xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc trách nhiệm của mình.

- Đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ, căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2023, phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp; dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

c) Phân bổ, giao dự toán chi từ nguồn tỉnh bổ sung có mục tiêu để thực hiện các Chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023.

Trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương, tỉnh căn cứ dự toán chi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ khác được giao; UBND huyện giao dự toán cho các đơn vị dự toán, các xã, thị trấn đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung của từng chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền giao (chi tiết theo nội dung, dự án thành phần thực hiện từng chương trình).

Cùng với nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh (bố trí lồng ghép – nếu có), UBND huyện bố trí ngân sách địa phương và huy động hợp lý các nguồn lực khác theo quy định của pháp luật để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ khác được giao đảm bảo vốn đối ứng theo quy định.

d) Bố trí dự phòng ngân sách cấp huyện và ngân sách xã theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và tối thiểu bằng mức của UBND tỉnh giao để chủ động sử dụng cho các nội dung chi quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật ngân sách nhà nước.

đ) Giao kế hoạch vốn đầu tư cho các chủ đầu tư chi tiết đến Loại, Khoản của Mục lục ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-

BTC ngày 21/12/2016, Thông tư số 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019, Thông tư số 51/2022/TT-BTC ngày 11/08/2022 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mục lục ngân sách.

Phòng Giáo dục và Đào tạo lập phương án phân bổ chi thường xuyên, chi chương trình mục tiêu (nếu có) giao cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc chi tiết đến Loại, Khoản và mã dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu ban hành theo Thông tư của Bộ Tài chính, trong đó xác định cụ thể nguồn tiết kiệm 10% (nếu có) theo quy định để thực hiện cải cách tiền lương. Đồng thời việc phân bổ và giao dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

e) Ngoài các nội dung phân bổ, giao dự toán hướng dẫn tại Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính và quy định tại Quyết định này, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

### **2.3. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2023**

Từ ngày 01/7/2023, điều chỉnh mức tiền lương cơ sở lên mức 1.800.000 đồng/tháng. Khi triển khai thực hiện, nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 bao gồm:

+ 70% tăng thu ngân sách trên địa bàn năm 2022 thực hiện so với dự toán được UBND huyện giao (không kể thu tiền sử dụng đất; thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã; phí bảo vệ môi trường đối với nước thải);

+ Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang;

+ 10% tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2023 đã được UBND tỉnh giao;

+ Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2023.

Sau khi thực hiện các biện pháp tạo nguồn để thực hiện cải cách tiền lương như trên mà không đủ nguồn, UBND huyện giao phòng Tài chính Kế hoạch tham mưu lập báo cáo gửi Sở Tài chính trình ngân sách tỉnh hỗ trợ để đảm bảo nguồn thực hiện.

### **2.4. Thời gian phân bổ, giao dự toán và nhập dự toán vào hệ thống TABMIS**

- Việc phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật Ngân sách Nhà nước, Điều 31 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước và Điều 13

Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2013/NĐ-CP của Chính phủ và quy định cụ thể tại Khoản 3 Điều 5 Chương I Thông tư số 78/2022/TT-BC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính.

- Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 được giao, UBND huyện triển khai phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị trực thuộc và ngân sách cấp xã theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Đồng thời, có những giải pháp chỉ đạo và hướng dẫn cụ thể cho các đơn vị và cấp dưới phân bổ ngân sách phù hợp với định hướng, mục tiêu được cấp có thẩm quyền quyết định. Sau khi phân bổ ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách về UBND huyện và Phòng Tài chính - Kế hoạch chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi HĐND cùng cấp quyết định dự toán ngân sách.

- Việc nhập dự toán vào hệ thống Tabmis được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc, các văn bản của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy trình thủ tục nhập dự toán vào hệ thống Tabmis.

## **II. Về quản lý, điều hành ngân sách năm 2023**

### **1. Tổ chức quản lý thu ngân sách**

Thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật Ngân sách Nhà nước. Đồng thời, lưu ý triển khai một số nội dung sau:

#### **a) Thu thuế, phí**

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Quản lý thuế 2019; pháp luật về thuế được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực thi hành.

- Chi cục thuế khu vực Tuần Giáo – Tòa Chùa triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả Chương trình, Kế hoạch và các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế để tổ chức triển khai thực hiện; tăng cường kiểm tra, rà soát và giám sát các nguồn thu trên địa bàn; đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thuế, phí, ... phát sinh; Tăng cường công tác quản lý đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về nộp hồ sơ kê khai thuế, báo cáo quyết toán thuế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu ngân sách. Tập trung thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, doanh nghiệp được hoàn thuế để có biện pháp xử lý những trường hợp vi phạm; triển khai đầy đủ, kịp thời các biện pháp quản lý nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế. Phối hợp với Kho bạc nhà nước huyện và chi nhánh các ngân hàng thương mại để thu hồi nợ thuế; triển khai xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 và Luật Quản lý thuế, ... Tham mưu, kiến nghị UBND huyện, Ban chỉ đạo thu, nộp ngân sách nhà nước huyện các giải pháp chỉ đạo đốc thu và chống thất thu thuế và nợ đọng thuế.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp

luật về thuế. Đơn đốc thu hồi nộp ngân sách nhà nước kịp thời sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

b) Thu tiền sử dụng đất từ đấu giá quyền sử dụng đất

- Đối với các dự án đấu giá quyền sử dụng đã được ban hành nhưng đến hết năm 2022 chưa thực hiện được chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện, UBND huyện yêu cầu các đơn vị: Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm quản lý đất đai, Tài chính Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, UBND thị trấn và các đơn vị có liên quan tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác phối hợp để triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định hiện hành về quy trình, trình tự, thủ tục để đấu giá quyền sử dụng đất.

- Đối với các dự án đấu giá được xác định thực hiện mới trong năm 2023 để tăng nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, khai thác có hiệu quả tiềm năng về tài nguyên đất đai để thu hút đầu tư, UBND huyện giao:

+ Ban Quản lý dự án các công trình hoàn thiện hạ tầng khu đất; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện phân lô, thuê đơn vị tự vấn trích đo bản đồ trình Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt phục vụ giao đất quản lý theo quy hoạch.

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tham mưu UBND huyện trình UBND tỉnh thu hồi giao UBND huyện quản lý theo quy hoạch để triển khai các bước tiếp theo.

+ Trung tâm Quản lý đất đai chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện về kế hoạch tổ chức đấu giá, trình tự, thủ tục, hồ sơ và tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

+ Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa đơn đốc các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp tiền thu sử dụng đất, hạch toán các khoản thu vào ngân sách địa phương; tính tiền chậm nộp phải nộp thêm (nếu có).

+ Văn phòng HĐND và UBND huyện thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện tiến độ theo kế hoạch đã được huyện phê duyệt, kịp thời tham mưu cho lãnh đạo UBND huyện tổ chức các cuộc họp tháo gỡ khó khăn phát sinh, bảo đảm kế hoạch đấu giá đất được thực hiện theo đúng lộ trình, tiến độ đã đề ra.

c) Quản lý, sử dụng tài sản công

Tăng cường công tác quản lý tài sản công, triển khai đầy đủ, kịp thời Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đơn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công.



## 2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn sử dụng ngân sách trong phạm vi dự toán được giao; Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước huyện tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định, trong đó lưu ý:

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình. Đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh đề chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2023 nhưng chưa được bố trí vốn; thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2023.

- Đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nếu có phát sinh các nhu cầu chi các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh trên diện rộng với mức độ nghiêm trọng, nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cấp bách khác phát sinh ngoài dự toán mà sau khi sắp xếp lại ngân sách, sử dụng hết dự phòng ngân sách, nguồn cải cách tiền lương còn dư và các nguồn hợp pháp khác mà vẫn chưa đủ nguồn thì báo cáo UBND huyện trình UBND tỉnh, Sở Tài chính bổ sung kinh phí thực hiện.

- Đối với thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong quá trình điều hành căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan và cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định; không bố trí dự toán cho các chính sách chưa có chủ trương ban hành, chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thật cần thiết và có nguồn đảm bảo.

- Tiếp tục cải cách hành chính và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo an sinh xã hội theo chế độ.

- Trường hợp phát hiện các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn sử dụng ngân sách không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

- Căn cứ kết quả thực hiện từng chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổng hợp xác định nhu cầu, nguồn kinh phí đã được bố trí, kinh phí còn thiếu theo cơ chế hỗ trợ của từng chính sách báo cáo UBND huyện trình UBND tỉnh, Sở Tài chính tỉnh Điện Biên thẩm định, cấp bổ sung.

### **3. Về thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí**

- Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách: Thực hiện đúng những quy định hiện hành về cấp phát, thanh toán, điều chỉnh, bổ sung dự toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn và quy định bổ sung tại Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính. Căn cứ dự toán năm được giao, các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo chế độ, định mức chi tiêu ngân sách được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ. Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị dự toán thực hiện. Trường hợp đơn vị có số lượng biên chế có mặt ngày 01/01/2023 cao hơn chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2023 (nhưng không vượt chỉ tiêu được giao năm 2022), các đơn vị được sử dụng dự toán chi thường xuyên đã giao (theo biên chế năm 2022) để chi trả các chính sách, chế độ cho số biên chế vượt chỉ tiêu cho đến khi thực hiện được việc tinh giản biên chế trong năm 2023.

Riêng đối với trường hợp chuyển nhân viên lao động hợp đồng dài hạn trong chỉ tiêu biên chế sang hợp đồng lao động không tính biên chế (Hợp đồng 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP) đề nghị sử dụng kinh phí chi thường xuyên đã giao theo chỉ tiêu biên chế của cơ quan đơn vị để trả lương cho các đối tượng này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc báo cáo gửi về Sở Tài chính để tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới: Căn cứ dự toán bổ sung cân đối được huyện giao và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chi, hàng tháng, UBND các xã, thị trấn chủ động rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước huyện để đảm bảo cân đối ngân sách cấp mình. Đối với số bổ sung cân đối từ ngân sách huyện cho ngân sách các xã, thị trấn, mức rút dự toán quy định tại khoản 2, điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Mức rút bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới (Bao gồm cả bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán giao đầu năm): Được thực hiện theo khoản 3, điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Trường hợp số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách huyện cho ngân sách xã còn dư hoặc hết nhiệm vụ chi theo quy định của pháp luật, các xã, thị trấn kịp thời hoàn trả ngân sách huyện theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 9 thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Thời hạn hoàn trả trong phạm vi 30 ngày kể từ khi cấp xã xác định kinh phí còn dư hoặc hết

nhiệm vụ chi theo quy định của pháp luật hoặc theo thời gian cụ thể ở từng văn bản thông báo của Phòng Tài chính – Kế hoạch. Trường hợp sau thời hạn trên, các xã, thị trấn chưa hoàn trả ngân sách huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp Kho bạc nhà nước huyện thực hiện trích tồn quỹ ngân sách để thu hồi theo quy định.

- UBND các xã, thị trấn tổng hợp và báo cáo định kỳ kết quả rút dự toán chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu cho Phòng Tài chính – Kế hoạch, Kho bạc nhà nước huyện theo quy định tại Khoản 4, Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

- Việc thực hiện cấp phát bằng hình thức lệnh chi tiền: Được áp dụng đối với các nhiệm vụ chi theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

#### **4. Điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách**

Thực hiện theo các quy định tại Điều 9 Chương II Thông tư 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính.

Trường hợp các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn điều chỉnh dự toán từ kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ sang kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ sang kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ và ngược lại, điều chỉnh tăng hoặc giảm dự toán của nhiệm vụ chi trong phạm vi dự toán kinh phí đã được giao, đơn vị thống nhất với Phòng Tài chính - Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt để tổ chức thực hiện. Thời hạn đơn vị gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị điều chỉnh dự toán chậm nhất trước ngày 30 tháng 10 năm hiện hành.

#### **5. Thực hiện chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau**

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, phòng Tài chính – Kế hoạch rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn sang năm sau, chỉ chuyển nguồn theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước, Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019, Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, các Văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, văn bản hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán của Bộ Tài chính và văn bản thông báo thời hạn chi NSNN, đối tượng và các thủ tục chuyển nguồn kinh phí sang năm sau của KBNN huyện.

#### **6. Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm

- Quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm các giải pháp cụ thể của Trung ương, địa phương đối với việc thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chủ đầu tư, các nhà thầu trong thực hiện, chấp hành các quy định của pháp luật về nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành, lập hồ sơ quyết toán, ... và quyết toán dự án hoàn thành theo quy định;

- Phòng Tài chính – Kế hoạch tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư trong công tác quyết toán dự án hoàn thành theo chức năng, nhiệm vụ. Chủ động, phối hợp, nghiên cứu và tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) liên quan đến hồ sơ dự án hoàn thành theo quy định, hồ sơ dự án còn tồn đọng theo chỉ đạo và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án các công trình

- Tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán; quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định để đảm bảo có đầy đủ hồ sơ cần thiết khi thực hiện quyết toán dự án hoàn thành; thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ các đơn vị tư vấn, thi công trong chấp hành các quy định về nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành ...;

- Thực hiện rà soát các dự án hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng nhưng chưa phê duyệt quyết toán khẩn trương lập, nộp báo cáo quyết toán về cơ quan tài chính để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định;

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ theo quy định đảm bảo thời gian, nội dung biểu mẫu, số liệu báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý đối với các dự án chậm quyết toán (nếu có).

## **7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng và thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước**

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức chỉ đạo và thực hiện đầy đủ các quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách. Đồng thời, chỉ đạo và thực hiện đầy đủ chế độ công khai tài chính đối với các cấp ngân sách, các đơn vị dự toán, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Cụ thể:

- Các cấp ngân sách thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

- Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/03/2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện công khai theo quy định tại Mục 2 Chương XIV Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 9, Điều 10, Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

- Đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với cá nhân, dân cư việc công khai được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ tài chính về hướng dẫn quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân dân cư;

- Đối với cấp huyện công khai ngân sách trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện (chuyên mục công khai ngân sách) để công khai số liệu, báo cáo thuyết minh ngân sách theo quy định.

### **III. Tổ chức thực hiện**

Quy định này được áp dụng thực hiện trong năm ngân sách 2023. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới đó.

Trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phản ánh kịp thời về UBND huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Cảnh**